



PHỤ LỤC 02
NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Tiếp tục giữ vững sự đoàn kết, thống nhất cao trong chỉ đạo, điều hành, phát huy sức mạnh tập thể, đề cao vai trò, trách nhiệm của từng Thành viên UBND tỉnh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội (KTXH), bảo đảm quốc phòng, an ninh; tranh thủ tối đa thời cơ, thuận lợi để phát huy kết quả đã đạt được cũng như khắc phục các tồn tại, hạn chế đã chỉ ra trong thời gian qua. Tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh và xử lý nghiêm khắc đối với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương thiếu chủ động tham mưu, không thực hiện hoàn thành, hoàn thành trễ hạn, không đảm bảo chất lượng các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
2	Tập trung triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các Nghị quyết của Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết, Kết luận của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh; chủ động bám sát Chương trình làm việc của Chính phủ, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, Chương trình công tác của UBND tỉnh để xây dựng Chương trình công tác phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, địa phương và thực hiện hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng; tập trung giải quyết những vấn đề mấu chốt có tính chiến lược cho sự phát triển KTXH, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh.	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị theo lĩnh vực, địa bàn phụ trách	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
3	Ban hành các quyết định, chương trình hành động, kế hoạch, chỉ thị, xây dựng các phương án, kịch bản điều hành và quyết liệt thực hiện hoàn thành với kết quả cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển KTXH năm 2026.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	Năm 2026
4	Rà soát các kết luận của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán nhà nước, đặc biệt là chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Hòa Bình - Trưởng Ban Chỉ đạo 751, Kết luận số 77-KL/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 170/2024/QH15 của Quốc hội và các quy định pháp luật có liên quan để tập trung giải quyết dứt điểm các dự án tồn đọng, dừng thi công (kể cả 57 dự án chưa tổng hợp, báo cáo trung ương), khẩn trương triển khai, hoàn thành, đưa vào sử dụng nhằm hạn chế lãng phí, thất thoát.	Sở Tài chính	Sở Xây dựng, các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
5	Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2025, Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ và Kế hoạch số 15-KH/TU ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
6	Tham mưu xây dựng và thực hiện Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, điều hành việc giám sát đầu tư vốn nhà nước vào	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các cơ quan, đơn vị có liên	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước. nỗ lực, quyết tâm hành động cao nhất để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nội dung, nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển hàng năm và giai đoạn 2026-2030 của doanh nghiệp; khắc phục, xử lý, tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong triển khai thực hiện.		quan	
7	Theo dõi chặt chẽ tiến độ thu ngân sách nhà nước, đánh giá, phân tích số thu theo từng địa bàn, từng khoản thu, sắc thuế; rà soát, khai thác những nguồn thu còn dư địa, qua đó hoàn thành ở mức cao nhất dự toán thu; đẩy mạnh các biện pháp chống thất thu, tăng cường quản lý thu vãng lai, thu thuế thương mại điện tử, thực hiện nghiêm quy định về hóa đơn điện tử; đẩy mạnh công tác triển khai thực hiện Đề án số 420 về đổi mới, nâng cao chất lượng quản lý thuế đối với hộ kinh doanh.	Thuế tỉnh Quảng Ngãi	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu	Thường xuyên
8	Thực hiện chi ngân sách địa phương theo hướng tiết kiệm, hiệu quả, đúng thứ tự ưu tiên, theo chế độ, định mức, nhiệm vụ, trong phạm vi dự toán được giao, cắt giảm các khoản chi không cần thiết bảo đảm tuân thủ quy định của Luật Ngân sách nhà nước và đảm bảo cân đối ngân sách.	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
9	Tăng cường chỉ đạo, điều hành công tác thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, phấn đấu tăng thu so với dự toán trung ương giao; đẩy mạnh các biện pháp chống thất thu, tăng cường quản lý thu vãng lai, thu thuế thương mại điện tử, thực hiện nghiêm quy định về hóa đơn điện tử; đấu giá quyền khai thác khoáng sản, quyền sử dụng đất kịp thời huy động vào ngân sách. Quản lý, điều hành chi	Sở Tài chính, Thuế tỉnh Quảng Ngãi; Chi cục Hải quan khu vực XII (tại Quảng Ngãi); UBND các xã,	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	ngân sách nhà nước theo quy định, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch.	phường, đặc khu		
10	Tăng cường quản lý, sử dụng tài sản công; đẩy nhanh tiến độ sắp xếp lại, xử lý đối với nhà, đất đảm bảo sử dụng đúng mục đích, hiệu quả theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và các quy định pháp luật.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
11	Phân bổ kế hoạch đầu tư công khoa học, phù hợp tình hình thực tiễn. Tập trung vốn cho các dự án trọng điểm, cấp thiết, có tác động lan tỏa lớn, có khả năng giải ngân nhanh, phát huy hiệu quả. Chủ động, ưu tiên xây dựng các khu tái định cư, kịp thời tháo gỡ vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư để bàn giao mặt bằng, triển khai ngay khi dự án được bố trí vốn. Phân đầu giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn đầu tư công (bao gồm các Chương trình mục tiêu quốc gia) gắn với bảo đảm chất lượng công trình và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.	Sở Tài chính; các sở, ngành chủ quản các Chương trình mục tiêu quốc gia; UBND các xã, phường, đặc khu	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
12	Rà soát, đánh giá lại sự cần thiết, hiệu quả đầu tư của các dự án, nhất là dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư nhưng chưa được bố trí vốn thực hiện giai đoạn 2021-2025 để có cơ sở xây dựng kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030; tăng cường và nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư dự án, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải, manh mún; đẩy nhanh tiến độ giải ngân ngay từ những ngày đầu, tháng đầu của năm; thực hiện nghiêm pháp luật về đấu thầu.	Sở Tài chính; các đơn vị đầu mối tham gia kế hoạch/chủ đầu tư; UBND các xã, phường, đặc khu	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
13	Cơ cấu lại nền kinh tế, xác lập mô hình tăng trưởng mới với trọng tâm là nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, giá trị gia tăng và sức cạnh tranh của nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính. Phát triển các mô hình kinh tế mới. Triển khai thực hiện hiệu quả phát triển kinh tế tư nhân. Tập trung thu hút một số dự án lớn từ nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) theo các ngành, lĩnh vực ưu tiên (bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số...).	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị theo lĩnh vực, địa bàn phụ trách	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
14	Tổ chức thực hiện nghiêm Quy hoạch vùng, Quy hoạch quốc gia, Quy hoạch tỉnh và các quy hoạch chung, quy hoạch phân khu được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tổ chức thực hiện công tác lập quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn... đảm bảo vừa khai thác hiệu quả lợi thế tổng hợp, vừa mở rộng dư địa tạo nguồn lực và không gian phát triển mới.	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
15	Lập điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	Trước ngày 28/02/2026
16	Chú trọng phát triển các vùng kinh tế động lực, các hành lang kinh tế chiến lược, nhất là hành lang kinh tế Đông - Tây gắn với phát triển kinh tế vùng biên mậu, phát triển công nghiệp, kinh tế biển và du lịch. Tập trung huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đầu tư, phát triển hệ thống hạ tầng dùng chung mang tính kết nối vùng và liên vùng.	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị theo lĩnh vực, địa bàn phụ trách	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
17	Xây dựng Nghị quyết của Tỉnh ủy về đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại nhằm đẩy mạnh liên kết nội vùng, liên kết vùng, quốc gia.	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	Quý I
18	Triển khai thủ tục đầu tư tuyến đường bộ cao tốc Quảng Ngãi-Kon Tum; các thủ tục liên quan đầu tư các đoạn tuyến cao tốc Kon Tum-Ngọc Hồi và đoạn Ngọc Hồi-Bờ Y	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	Năm 2026 và các năm tiếp theo
19	Hoàn thành công tác lựa chọn nhà đầu tư thực hiện các dự án: Khu đô thị mới An Phú (đảo Ngọc); Khu đô thị số 1, số 4 và số 5, xã Măng Đen và các dự án được cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư. Nghiên cứu triển khai đầu tư dự án Khu đô thị số 6 và Dự án Khu đô thị MĐ1A (trên cơ sở nhập các dự án số 2,3,7 theo quy hoạch phân khu MĐ1) thuộc Quy hoạch phân khu MĐ1, xã Măng Đen theo quy định.	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	Năm 2026
20	Tăng cường công tác quản lý quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng, quản lý vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung Phương án bảo vệ, thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản trong quy hoạch tỉnh (đá, cát, đất san lấp) để đảm bảo nguồn cung vật liệu xây dựng phục vụ các công trình trọng điểm và nhu cầu của địa phương.	Sở Xây dựng	UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
21	Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp, dịch vụ, giảm tỷ trọng nông nghiệp. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển công nghiệp theo hướng sinh thái, bền vững và có	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	chiều sâu, tạo ra những sản phẩm có lợi thế mạnh, có thương hiệu, tham gia sâu và hiệu quả vào chuỗi sản xuất của khu vực và toàn cầu; ưu tiên thu hút các ngành công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp sạch, chế biến, chế tạo.	các xã, phường, đặc khu; các đơn vị theo lĩnh vực, địa bàn phụ trách		
22	Tập trung xúc tiến những ngành nghề, lĩnh vực, đặc biệt là các ngành nghề liên quan đến sử dụng cảng biển nước sâu, các dự án có nhu cầu sử dụng quỹ đất rộng, các dự án gắn với nguồn nguyên liệu tại chỗ; thu hút các dự án thuộc lĩnh vực phụ trợ cho ngành công nghiệp luyện cán thép; chuỗi dự án sản xuất các sản phẩm sau thép, cơ khí chế tạo, gia công hàng xuất khẩu; các dự án dịch vụ hậu cần cảng biển, dịch vụ logistics.	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Quảng Ngãi	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
23	Hoàn thành Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp sản xuất, chế biến dược liệu tập trung Đăk Tô và Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu phức hợp Công nghiệp - Đô thị - Dịch vụ An Phú, xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi.	Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi	Sở Xây dựng, các sở, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND xã Đăk Tô và UBND xã Nghĩa Giang	Quý III-IV
24	Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư trong quá trình xây dựng các dự án: Nâng cấp mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất; Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 2; Nhà máy sản xuất ray thép và thép đặc biệt Hòa Phát Dung Quất, Nhà máy điện tuabin khí hỗn hợp Dung Quất I, Dung Quất II, Dung Quất III; Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp VSIP II Quảng Ngãi (giai đoạn 1),...	Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi; Sở Công Thương; các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương theo lĩnh vực, địa bàn phụ trách	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
25	Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII; hướng dẫn, hỗ trợ, đôn đốc nhà đầu tư thực hiện các dự án	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	điện gió, điện mặt trời, thủy điện đã được cấp quyết định chủ trương đầu tư sớm hoàn thành thủ tục, triển khai xây dựng đảm bảo tiến độ, đưa vào vận hành, phát điện. Nghiên cứu, đề xuất cơ chế khuyến khích phát triển điện mặt trời áp mái tại các khu công nghiệp, cơ sở sản xuất nhằm hỗ trợ giảm phụ tải và thúc đẩy chuyển đổi năng lượng xanh.		tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan	
26	Tham mưu xây dựng Nghị quyết của Tỉnh ủy về phát triển các ngành công nghiệp mũi nhọn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I
27	Tham mưu xây dựng Nghị quyết của Tỉnh ủy về đầu tư, phát triển ngành năng lượng tái tạo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I
28	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược phát triển dịch vụ logistics Việt Nam thời kỳ 2026-2035, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I
29	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Đề án phát triển dịch vụ logistics tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2026-2030, định hướng đến năm 2035 (Sau khi Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược phát triển dịch vụ logistics Việt Nam thời kỳ 2026-2035, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi được UBND tỉnh ban hành).	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026
30	Tham gia đề xuất cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển trung tâm lọc hóa dầu và năng lượng quốc gia tại Khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi. Tổ chức triển khai thực hiện Đề án xây dựng trung tâm lọc, hoá dầu và năng lượng quốc gia tại Khu kinh tế	Sở Công Thương; Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	Dung Quất sau khi đề án được phê duyệt.			
31	Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động thực hiện Chiến lược tổng thể phát triển khu vực dịch vụ Việt Nam. Phát triển đa dạng các ngành dịch vụ, nhất là trong các lĩnh vực du lịch, thương mại điện tử, tài chính, ngân hàng, y tế, giáo dục, logistics, các dịch vụ mới; thu hút và nâng cao chất lượng các cơ sở lưu trú.	Các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Công Thương; Khoa học và Công nghệ; Xây dựng; Tài chính; Y tế; Giáo dục và Đào tạo; Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khu vực 9 (tại Quảng Ngãi)	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
32	Tổ chức triển khai thực hiện Đề án phát triển huyện đảo Lý Sơn thành trung tâm du lịch biển - đảo. Chú trọng phát triển du lịch với các hạt nhân tạo thành tam giác phát triển du lịch thể mạnh: Trung tâm du lịch biển - đảo Lý Sơn, Khu du lịch Măng Đen, Di tích quốc gia đặc biệt Văn hóa Sa Huỳnh. Phát triển du lịch với định hướng “ba quốc gia, một điểm đến”. Hình thành các tuyến du lịch kết nối giữa cao nguyên và biển đảo trên cơ sở phát huy sự đa dạng bản sắc văn hóa của mỗi vùng miền. Phát triển đa dạng các loại hình, sản phẩm du lịch như: Du lịch sinh thái, nông nghiệp; du lịch văn hóa, lịch sử; du lịch nghỉ dưỡng; du lịch cộng đồng; ưu tiên sản phẩm du lịch đặc trưng, có bản sắc riêng. Tập trung phát triển Khu du lịch Mỹ Khê đảm bảo điều kiện là khu du lịch quốc gia; phát triển Khu du lịch Măng Đen thành trung tâm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng. Thu hút các nhà đầu tư chiến lược để đầu tư tổ hợp khu đô thị - dịch vụ - du lịch nghỉ dưỡng, giải trí quy mô lớn,	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	chất lượng cao thuộc quy hoạch phân khu đô thị, dịch vụ Đông Nam Dung Quất, dọc tuyến đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh, đặc khu, Khu du lịch Thạch Bích - Núi Chúa, núi Cà Đam,... Đẩy mạnh xây dựng thương hiệu, tổ chức xúc tiến và quảng bá du lịch.			
33	Đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng hiệu quả, bền vững; phát triển các ngành hàng chủ lực, lợi thế theo vùng, miền; nâng cao năng suất, chất lượng, khả năng cạnh tranh và thích ứng với biến đổi khí hậu; mở rộng và phát triển bền vững các loại cây trồng chủ lực như: cây ăn quả khoảng 14.000 ha, Mắc ca 4.447 ha, Sâm Ngọc Linh khoảng 3.422 ha, trong đó: trồng mới Sâm Ngọc Linh khoảng 500 ha và các cây dược liệu khác, gắn với bảo vệ nguồn gene và thương hiệu Sâm Ngọc Linh; tiếp tục khôi phục và phát triển cà phê xứ lạnh, cây Quế. Tiếp tục phát triển chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP). Nghiên cứu có chính sách khuyến khích tích tụ, tập trung đất đai, hình thành vùng chuyên canh; xây dựng và hình thành các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung, vùng sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, thu hút các doanh nghiệp vào đầu tư để dẫn dắt sản xuất nông nghiệp trong các vùng miền.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
34	Xây dựng Đề án chuyển đổi nghề khai thác hải sản và đề xuất ban hành Nghị quyết HĐND về Chính sách “hỗ trợ chuyển đổi nghề khai thác thủy sản ảnh hưởng lớn đến nguồn lợi thủy sản, môi trường, hệ sinh thái sang các nghề khai thác hải sản thân thiện với môi trường hoặc chuyển ra ngoài lĩnh vực khai thác trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2026-2030”.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	Năm 2026

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
35	Tăng cường phát triển kinh tế biển theo Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam. Phát triển thủy sản bền vững, hiện đại tàu cá và nâng cao hiệu quả khai thác thủy sản xa bờ; tập trung và đẩy mạnh nuôi trồng các loại thủy sản có lợi thế, có tính cạnh tranh cao. Thực hiện nghiêm, đồng bộ một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách để khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
36	Thực hiện có hiệu quả: Chương trình quốc gia Bảo vệ và Phát triển nguồn lợi thủy sản đến năm 2030; bảo tồn biển Lý Sơn và Tổ chức quản lý khu vực bảo vệ nguồn lợi thủy sản vùng biển Gành Yến tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2025-2030.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
37	Triển khai Chương trình Quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2026-2030; khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ và quản lý rác thải nhựa đại dương trên địa bàn tỉnh.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
38	Tăng cường quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, nhất là rừng tự nhiên, rừng phòng hộ, rừng đầu nguồn; đẩy mạnh trồng rừng nguyên liệu gỗ lớn. Phát triển ngành lâm nghiệp bền vững gắn với bảo tồn đa dạng sinh học và cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững FSC; phát triển giá trị đa dụng của hệ sinh thái rừng, đặc biệt là dưới tán rừng và giá trị các - bon rừng.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
39	Thực hiện di dời các cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi gắn với chuyển dần chăn nuôi nông hộ sang chăn nuôi tập trung theo hướng công nghiệp ứng dụng công nghệ cao, bảo đảm an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, thân thiện với môi trường.	Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các xã, phường, đặc khu	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
40	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2026.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu	Quý II (sau khi có hướng dẫn của TW)
41	Xây dựng Kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2026.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu	Quý II (sau khi có hướng dẫn của TW)
42	Phát triển đô thị gắn với những đột phá về hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, kiến trúc cảnh quan theo hướng đô thị sinh thái, văn minh, thông minh, hiện đại, thích ứng với biến đổi khí hậu; dần hình thành các đô thị sinh thái, thông minh dọc hai bên bờ sông Trà Khúc, sông Đăk Bla, gắn kết giữa bảo tồn thiên nhiên và phát triển hiện đại; sớm triển khai các thủ tục thực hiện dự án thuộc Quy hoạch phân khu đô thị, dịch vụ Đông Nam Dung Quất, Quy hoạch phân khu MĐ1.	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
43	Tiếp tục triển khai một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu nhà ở xã hội trong năm 2026. Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo hướng toàn diện, bền vững gắn với đô thị hóa và phát triển kinh tế nông thôn.	Sở Xây dựng; Sở nông nghiệp và Môi trường; UBND các xã, phường, đặc khu	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
44	Tháo gỡ các nút thắt, khơi thông, giải phóng, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, nhất là nguồn lực về đất đai; khuyến khích khởi nghiệp sáng tạo, chuyển đổi số. Rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách để thu hút, sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư trong và ngoài nước; nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến đầu tư,	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh; các cơ	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	thu hút đầu tư có chọn lọc, ưu tiên các dự án có hàm lượng khoa học, công nghệ và giá trị gia tăng cao, thân thiện với môi trường, các ngành, lĩnh vực có lợi thế so sánh, các lĩnh vực công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp sạch, chế biến, chế tạo,...	quan, đơn vị có liên quan		
45	Tổng hợp tham mưu UBND tỉnh ban hành những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Quảng Ngãi năm 2026.	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	Sau khi Chính phủ ban hành NQ
46	Tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp; thực hiện có hiệu quả việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông; đẩy nhanh số hóa, tăng cường tích hợp, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu, tạo chuyển biến rõ nét trong cung cấp dịch vụ công trực tuyến, góp phần giảm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp, người dân. Tăng cường đối thoại với doanh nghiệp, kịp thời nắm bắt, tháo gỡ, giải quyết dứt điểm, phù hợp những khó khăn, vướng mắc, tạo niềm tin và môi trường đầu tư kinh doanh lành mạnh, thông thoáng cho doanh nghiệp.	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các cơ quan, đơn vị theo lĩnh vực, địa bàn phụ trách	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
47	Tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 07 tháng 01 năm 2026 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh.	Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các xã, phường, đặc khu	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
48	Tổ chức thực hiện các Chương trình, Kế hoạch về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo bảo đảm theo các mục tiêu, nhiệm vụ xác định. Thực hiện rà soát, sắp xếp, củng cố mạng lưới trường lớp	Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các xã, phường, đặc khu	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các đơn vị có liên	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp đảm bảo hoạt động hiệu quả,... Đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục, đào tạo theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực, kỹ năng sống của người học; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và các phương tiện truyền thông trong dạy và học; phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, đào tạo; chủ động hội nhập, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong giáo dục và đào tạo.		quan	
49	Hoàn thành xây dựng các trường nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở các xã biên giới theo Nghị quyết số 298/NQ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ.	Sở Giáo dục và Đào tạo; BQL dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, dân dụng và công nghiệp tỉnh	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã có dự án triển khai trên địa bàn	Năm 2026
50	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	Năm 2026
51	Xây dựng Kế hoạch triển khai “Chương trình nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045”.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	Năm 2026
52	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai tăng cường tiếng Việt giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND	Năm 2026

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	
53	Xây dựng Đề án xây dựng Trường Cao đẳng Kon Tum thành trường cao đẳng chất lượng cao giai đoạn 2026-2030.	Trường Cao đẳng Kon Tum	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I
54	Xây dựng Đề án thành lập Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới trực thuộc Trường Cao đẳng Kon Tum.	Trường Cao đẳng Kon Tum.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý II
55	Tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2026 của UBND tỉnh Triển khai Chương trình hành động số 08-CTr/TU ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trên địa bàn tỉnh.	Sở Y tế; UBND các xã, phường, đặc khu	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
56	Tổ chức thực hiện hiệu quả một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển. Nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh các tuyến, đặc biệt y tế cơ sở. Đẩy mạnh kêu gọi đầu tư phát triển y tế kỹ thuật cao, dịch vụ y tế chăm sóc sức khỏe Nhân dân.	Sở Y tế; UBND các xã, phường, đặc khu	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
57	Giải quyết kịp thời các chế độ chính sách ... Thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, các chính sách cho những người yếu thế trong xã hội; công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em, bình đẳng giới và phòng chống tệ nạn xã hội. Thực hiện hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia.	Sở Y tế; UBND các xã, phường, đặc khu	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
58	Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa; bảo vệ và phát huy những giá trị tốt đẹp, bền vững trong văn hóa truyền thống. Bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể. Tiếp tục thực hiện tốt việc khôi phục, bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa, truyền thống của các dân tộc thiểu số, các di tích lịch sử cách mạng gắn với phát triển du lịch. Phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng, phát triển các môn thể thao chuyên nghiệp, thành tích cao mà tỉnh có thể mạnh.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các xã, phường, đặc khu	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
59	Tham mưu xây dựng Nghị quyết của Tỉnh ủy về phát triển du lịch bền vững trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	Quý I
60	Tham mưu xây dựng Nghị quyết HĐND tỉnh thông qua Đề án Phát triển văn hóa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	Quý II
61	Tham mưu xây dựng và thực hiện hiệu quả Kế hoạch của Tỉnh ủy triển khai thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07 tháng 01 năm 2026 của Bộ chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	Quý II
62	Triển khai thực hiện có hiệu quả đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; chú trọng hỗ trợ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; tích cực, chủ động tiếp cận, áp dụng những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào sản xuất, kinh doanh và phục vụ đời sống, thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả KTXH và thu nhập của Nhân dân.		tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	
63	Tập trung rà soát thể chế, cơ chế, chính sách, chương trình, đề án, kế hoạch để tham mưu, tiếp tục thể chế hóa, cụ thể hóa nhiệm vụ theo tinh thần Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030. Trong đó, nghiên cứu, tham mưu: Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch của UBND tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2026-2030.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
64	Giải quyết kịp thời các chế độ chính sách cho người có công với cách mạng. Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn triển khai thực hiện để đảm bảo đồng bộ, khả thi với mô hình chính quyền 02 cấp. Thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, các chính sách cho những người yếu thế trong xã hội; công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em, bình đẳng giới và phòng chống tệ nạn xã hội. Thực hiện hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia; đẩy mạnh phát triển KTXH, giảm nghèo bền vững ở các xã miền núi; thực hiện tốt các chính sách dân tộc, nhất là hỗ trợ định canh, định cư, đất ở, đất sản xuất, nhà ở đối với dân tộc thiểu số và hộ nghèo. Nâng cao hiệu quả công tác dân vận,	Các Sở: Nội vụ; Y tế; Nông nghiệp và Môi trường; Dân tộc và Tôn giáo; UBND các xã, phường, đặc khu	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	gắn công tác dân vận với thực hiện có hiệu quả các chính sách phát triển KTXH.			
65	Nâng cao chất lượng công tác quản lý đất đai. Siết chặt quản lý, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong khai thác tài nguyên, khoáng sản. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai. Rà soát, kiểm tra và kiên quyết thu hồi đất, xử lý các sai phạm trong sử dụng đất không đề các dự án chậm tiến độ kéo dài, sử dụng đất không hiệu quả; sớm có phương án quản lý, sử dụng theo đúng quy định đối với đất do các công ty nông, lâm nghiệp đang quản lý, sử dụng. Bảo vệ và sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên nước.	Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các xã, phường, đặc khu	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
66	Tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chủ trương, chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường. Tập trung giải quyết hiệu quả các vấn đề cấp bách về môi trường, nhất là xử lý nước thải tại các đô thị, khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Khẩn trương rà soát các hồ chôn lấp rác thải; đẩy mạnh thu hút đầu tư xây dựng hạ tầng phân loại, thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng công nghệ hiện đại theo quy hoạch.	Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các xã, phường, đặc khu	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
67	Chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu; quản lý chặt chẽ công tác vận hành, thực hiện kiểm tra an toàn đập, hồ chứa thủy lợi trước mùa mưa lũ. Rà soát, củng cố các lực lượng, phương tiện, vật tư, hậu cần để tổ chức tốt công tác phòng chống thiên tai theo phương châm “04 tại chỗ” khi xảy ra, không để bị động, bất ngờ.	Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các xã, phường, đặc khu	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
68	Khẩn trương xây dựng, trình HĐND tỉnh ban hành nghị quyết mới; sửa đổi, bổ sung, thay thế các quyết định của UBND tỉnh đề	Các sở, ban, ngành	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	thực hiện đồng bộ, thống nhất trên địa bàn tỉnh, đảm bảo chất lượng, tiến độ theo yêu cầu.			
69	Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2025 của UBND tỉnh về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới và Kế hoạch số 370-KH/TU ngày 29 tháng 5 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
70	Tăng cường các hoạt động tư vấn thành lập mới HTX; các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kỹ năng, năng lực, kiến thức quản lý điều hành cho đội ngũ cán bộ, thành viên HTX; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho các HTX và thành viên; đẩy mạnh giới thiệu những mô hình KTTT hiệu quả, có sức lan tỏa ra cộng đồng; tăng cường các hoạt động hỗ trợ xúc tiến thương mại, quảng bá, giới thiệu sản phẩm của HTX trong và ngoài tỉnh...	Liên minh Hợp tác xã tỉnh	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
71	Đẩy mạnh cải cách công vụ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa 100% điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết hoặc mâu thuẫn, chồng chéo hoặc quy định chung chung, không cụ thể. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Triển khai thực hiện nâng cao điểm số, thứ hạng của 06 Chỉ số: Cải cách hành chính (PAR INDEX), Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự	Sở Nội vụ; Sở Khoa học và Công nghệ; Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chuyển đổi số cấp tỉnh (DTI) và Đổi mới sáng tạo cấp tỉnh (PII).			
72	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
73	Sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong của các cơ quan chuyên môn và tổ chức hành chính cấp tỉnh, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh, đơn vị sự nghiệp thuộc các sở ngành; sắp xếp các doanh nghiệp do nhà nước chủ sở hữu.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
74	Phát triển thị trường lao động gắn với giải quyết việc làm và đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Theo dõi, nắm bắt tình hình quan hệ lao động và tăng cường thực hiện các giải pháp hỗ trợ, thúc đẩy xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị liên quan mở rộng và gia tăng số người tham gia bảo hiểm xã hội, thực hiện hiệu quả chính sách bảo hiểm thất nghiệp.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
75	Chuẩn bị tốt các điều kiện đảm bảo cho công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2026-2031. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, khắc phục những bất cập, mâu thuẫn, chồng chéo trong các quy định liên quan đến hoạt động bộ máy mới, nhất là cấp cơ sở. Tiếp tục rà soát sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp theo quy định. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phân	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	định thẩm quyền gắn với việc thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. Xây dựng hoàn thiện vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị, địa phương làm cơ sở cơ cấu, sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức.			
76	Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội; đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ và của tỉnh. Tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Thực hiện chuyển đổi số trên cả 3 trụ cột: chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Tăng cường bảo vệ an toàn trên môi trường mạng. Đẩy mạnh quản lý, giám sát thông tin trên mạng, đấu tranh, phản bác kịp thời các thông tin xấu độc, sai sự thật gây ảnh hưởng không tốt đối với dư luận xã hội.	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Công an tỉnh; Thanh tra tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các sở, ban ngành, đơn vị, địa phương liên quan	Thường xuyên
77	Tăng cường công tác nắm bắt, dự báo, đánh giá sát tình hình, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh trật tự, kịp thời xử lý tốt các tình huống, không để bị động, bất ngờ.	Công an tỉnh	Các sở, ban ngành, đơn vị, địa phương liên quan	Thường xuyên
78	Xây dựng Đề án tăng cường hợp tác trên lĩnh vực an ninh góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế giữa tỉnh Quảng Ngãi (Việt Nam) với tỉnh Rattanakiri (Campuchia); Đề án tăng cường hợp tác trên lĩnh vực an ninh góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế giữa tỉnh Quảng Ngãi (Việt Nam) với tỉnh Attapeu, Sekong (Lào).	Công an tỉnh	Các sở, ban ngành, đơn vị, địa phương liên quan	Tháng 02
79	Thực hiện tốt bảo vệ chính trị nội bộ trong công tác nhân sự và bảo đảm an ninh trật tự Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.	Công an tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các sở, ban ngành, đơn vị, địa phương liên quan	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
80	Mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp các loại tội phạm nguy hiểm. Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát trật tự, an toàn giao thông, phấn đấu giảm tai nạn giao thông cả 03 tiêu chí.	Công an tỉnh	Các sở, ban ngành, đơn vị, địa phương liên quan	Thường xuyên
81	Chỉ thị đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong đồng bào các tôn giáo trên địa bàn tỉnh.	Công an tỉnh	Các sở, ban ngành, đơn vị, địa phương liên quan	Tháng 3
82	Tăng cường thanh tra, kiểm tra bằng hình thức phù hợp, kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm; xử lý dứt điểm các vụ khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài, vượt cấp, không để phát sinh điểm nóng. Thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các sở, ban ngành, đơn vị, địa phương liên quan	Thường xuyên
83	Tăng cường công tác hội nhập quốc tế; nâng cao hiệu quả công tác ngoại giao Nhân dân, ngoại giao văn hóa và thông tin đối ngoại; tăng cường các hoạt động thông tin tuyên truyền đối ngoại, nhất là về bảo vệ chủ quyền biển - đảo. Đẩy mạnh các hoạt động giao lưu, hợp tác hữu nghị truyền thống với các địa phương của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, Vương quốc Campuchia.	Sở Ngoại vụ	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
84	Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 153/NQ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Bộ Chính trị về Hội nhập quốc tế trong tình hình mới và Chương trình số 05-CTr/TU ngày 08 tháng 12 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW.	Sở Ngoại vụ	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên